

THÔNG BÁO

Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2022

Kính gửi: Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam

Tên tổ chức phát hành: TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI-CTCP

Tên giao dịch quốc tế: TRANSPORT ENGINEERING DESIGN INCORPORATED

Tên viết tắt: TEDI

Địa chỉ trụ sở chính: Số 278 Tôn Đức Thắng, Đống Đa, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84.24)38514431; Fax: (+84. 24)38514980; Website: tedi.vn

Chúng tôi thông báo đến Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) về ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP

Mã chứng khoán: TED

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Sàn giao dịch: Upcom

Ngày đăng ký cuối cùng: 31/5/2023

1. Lý do, mục đích:

Chi trả cổ tức năm 2022.

2. Nội dung cụ thể:

a) Tỷ lệ chia cổ tức: 23%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận 2.300 đồng)

b) Thời gian thanh toán: 30/6/2023

c) Địa điểm thực hiện:

- Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.

- Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức như sau:

1) Địa điểm nhận cổ tức: Phòng Tài chính kế toán, Tổng công ty TVTK GTVT – CTCP, 278 Tôn Đức Thắng, Đống Đa, Hà Nội.

2) Thời gian: Từ 9h00 đến 17h00, các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày Lễ và các ngày nghỉ theo quy định), bắt đầu từ ngày 30/6/2023.

3) Cổ đông đến làm thủ tục nhận cổ tức xuất trình: (1) Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần của TEDI (bản gốc); (2) CMND/CCCD; (3) Giấy giới thiệu (trường hợp pháp nhân hoặc tổ chức). Trường hợp ủy quyền cho người khác nhận cổ tức, phải có Giấy ủy quyền được công chứng, CMND/CCCD, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần TEDI (bản gốc) của người ủy quyền và CMND/CCCD của người được ủy quyền.

4) Cổ đông nhận cổ tức theo hình thức chuyển khoản: Đề nghị hoàn thiện Giấy đề nghị thanh toán cổ tức qua chuyển khoản theo mẫu đăng tải trên website



của TEDI tại địa chỉ <https://tedi.vn/> và gửi về địa chỉ Phòng Tài chính kế toán Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP, 278 Tôn Đức Thắng, Đống Đa, Hà Nội trước ngày 25/6/2023 để TEDI thanh toán cổ tức từ ngày 30/6/2023.

Đề nghị Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập và gửi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên vào địa chỉ sau:

- Địa chỉ nhận bản cứng: Phòng Tài chính kế toán, Tổng công ty TVTK GTVT – CTCP, 278 Tôn Đức Thắng, Đống Đa, Hà Nội
- Địa chỉ email nhận file dữ liệu: taichinhketoan@tedi.com.vn

Chúng tôi cam kết những thông tin về người sở hữu trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSD. Chúng tôi sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Pháp luật nếu có vi phạm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- SGDCK;
- HĐQT TCT (b/c);
- BKS TCT (biết);
- Website TEDI;
- Lưu: VT; TCCB-LĐ



NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Hữu Sơn

Tài liệu đính kèm:

- 1) Nghị quyết số 11-NQ/TEDI-ĐHĐCĐ, ngày 05/5/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.
- 2) Nghị quyết số 20.01 NQ-NK2/TEDI-HĐQT ngày 06/5/2023 của Hội đồng quản trị thông qua thời gian chi trả cổ tức năm 2022.



NGHỊ QUYẾT
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP;

Căn cứ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp thường niên năm 2023 tổ chức ngày 05/5/2023;

Căn cứ các báo cáo hằng năm và tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP ngày 05/5/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị;

2. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát;

3. Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP (TEDI) được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC với một số chỉ tiêu cơ bản sau:

Đơn vị tính: Đồng

| TT | Chỉ tiêu | BCTC riêng | | BCTC hợp nhất | |
|----|---------------------------|-----------------|-----------------|-------------------|-------------------|
| | | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2021 | Năm 2022 |
| 1 | Tổng tài sản | 464.017.995.316 | 619.605.911.376 | 1.003.248.584.997 | 1.334.646.734.055 |
| | - Tài sản NH | 353.053.366.807 | 501.523.091.611 | 923.440.903.329 | 1.246.417.441.428 |
| | - Tài sản DH | 110.964.628.509 | 118.082.819.765 | 79.807.681.668 | 88.229.292.627 |
| 2 | Tổng doanh thu: | 407.006.322.481 | 594.041.368.733 | 953.442.589.473 | 1.468.794.336.745 |
| | - SXKD chính | 396.016.873.206 | 581.197.935.058 | 946.845.963.007 | 1.461.563.647.735 |
| | - Tài chính | 10.741.222.309 | 12.817.595.759 | 6.094.056.007 | 6.211.928.156 |
| | - Thu nhập khác | 248.226.966 | 25.837.916 | 502.570.459 | 1.018.760.854 |
| 3 | LN trước thuế | 39.457.857.149 | 50.538.616.795 | 74.483.564.346 | 114.265.242.003 |
| 4 | LN sau thuế: | 33.140.652.259 | 42.519.433.636 | 60.111.276.896 | 90.611.304.924 |
| | - CĐ Công ty mẹ | 33.140.652.259 | 42.519.433.636 | 44.189.070.788 | 63.054.551.054 |
| | - CĐ ko kiểm soát | - | - | 15.922.206.108 | 27.556.753.870 |
| 5 | Lãi cơ bản/CP | x | x | 2.762 | 5.027 |
| 6 | Đầu tư XDCB, mua sắm TSCĐ | 6.256.299.673 | 8.218.542.455 | 10.564.063.035 | 15.888.869.300 |

4. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 của Công ty mẹ:
- Cổ tức (2.300 đ/CP; 67,6% LNST): 28.750.000.000 đồng
 - Quỹ thưởng NQLDN (3,5 % LNST): 1.488.000.000 đồng
 - Trong đó:
 - + Thưởng HĐQT, BKS (50%) 744.000.000 đồng
 - + Thưởng Ban điều hành (50%): 744.000.000 đồng
 - Quỹ thưởng doanh số bán hàng (3,5% LNST): 1.488.000.000 đồng
 - Quỹ Khen thưởng phúc lợi (15,4% LNST): 6.541.433.636 đồng
 - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (10% LNST) 4.252.000.000 đồng
- Cộng: 42.519.433.636 đồng**

5. Quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022: 900.600.000đ, cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

| TT | Họ và tên | Chức danh | Dự toán được duyệt | Quyết toán năm 2022 | Số đã trả năm 2022 | Số còn phải trả |
|------------|--------------------------|------------|--------------------|---------------------|--------------------|-----------------|
| I. | Hội đồng quản trị | | | | | |
| 1 | Hitoshi YAHAGI | Chủ tịch | 158.040.000 | 158.040.000 | 158.040.000 | - |
| 2 | Phạm Hữu Sơn | Phó CT | 142.200.000 | 142.200.000 | 142.200.000 | - |
| 3 | Đỗ Minh Dũng | Thành viên | 126.480.000 | 126.480.000 | 126.480.000 | - |
| 4 | Đào Ngọc Vinh | Thành viên | 126.480.000 | 126.480.000 | 126.480.000 | - |
| 5 | Phùng Tiến Trung | Thành viên | 42.160.000 | 42.160.000 | 42.160.000 | - |
| 6 | Đỗ Thị Phương Lan | Thành viên | 84.320.000 | 84.320.000 | 84.320.000 | - |
| II. | Ban Kiểm soát | | | | | |
| 1 | Phạm T. Hồng Nhung | Trưởng Ban | 31.600.000 | 31.600.000 | 31.600.000 | - |
| 2 | Mạch Thanh Toàn | Trưởng Ban | 63.200.000 | 63.200.000 | 63.200.000 | - |
| 3 | Ngô Nam Hà | Thành viên | 63.240.000 | 63.240.000 | 63.240.000 | - |
| 4 | Võ Hoàng Anh | Thành viên | 63.240.000 | 63.240.000 | 63.240.000 | - |
| III | Tổng cộng | | 900.960.000 | 900.960.000 | 900.960.000 | - |

6. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | Các chỉ tiêu | Số liệu hợp nhất | | | Trong đó Công ty mẹ | | |
|----|------------------------|------------------|-----------|---------|---------------------|---------|---------|
| | | TH 2022 | KH 2023 | Tỷ lệ % | TH 2022 | KH 2023 | Tỷ lệ % |
| 1 | Tổng giá trị tài sản | 1.334.647 | 1.200.000 | 89,9 | 619.606 | 600.000 | 96,8 |
| 2 | Tổng doanh thu | 1.468.794 | 1.200.000 | 81,7 | 594.041 | 525.000 | 88,4 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 114.265 | 87.427 | 76,5 | 50.539 | 44.000 | 87,1 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế: | 90.611 | 69.738 | 77,0 | 42.519 | 37.300 | 87,7 |
| | T/ đó: - CĐ C.ty mẹ | 63.055 | 48.549 | 77,0 | 42.519 | 37.300 | 87,7 |
| | - CĐ không kiểm soát | 27.557 | 21.189 | 76,9 | - | - | - |
| 5 | Lãi cơ bản/Cổ phiếu | 5.027 | 4.250 | 84,5 | x | x | x |
| 6 | Đầu tư tài sản cố định | 15.889 | 25.577 | 161,0 | 8.219 | 16.077 | 195,6 |

7. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ năm 2023:

(Theo kết quả SXKD của Công ty mẹ)

| | |
|-------------------------------------|--|
| Cổ tức | 2.000 đồng/cổ phiếu và không thấp hơn 60% LNST |
| Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành | DN Loại A không quá 5% LNST, DN Loại B không quá 3% LNST, trong đó 50% thưởng HĐQT - BKS; 50% thưởng Ban TGD, KTT. |
| Quỹ thưởng doanh số bán hàng | Không quá 5% LNST khi Tổng công ty được xếp doanh nghiệp loại A và doanh thu vượt 4 lần vốn chủ sở hữu |
| LNST chưa phân phối | Không thấp hơn 10% LNST |
| Quỹ khen thưởng, phúc lợi | Còn lại sau khi phân chia các quỹ nêu trên |

8. Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023:

Đơn vị tính: Đồng

| TT | Chức danh | Số lượng | Hệ số | Số tháng người làm việc | Mức thù lao tháng | Thù lao KH năm |
|----|-----------------|----------|-------|-------------------------|-------------------|----------------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 1 | 1,0 | 12 | 15.220.000 | 183.000.000 |
| 2 | PCT HĐQT | 1 | 0,9 | 12 | 13.700.000 | 164.000.000 |
| 3 | Thành viên HĐQT | 3 | 0,8 | 36 | 12.180.000 | 438.000.000 |
| 4 | Trưởng BKS | 1 | 0,6 | 12 | 9.130.000 | 110.000.000 |
| 5 | Thành viên BKS | 2 | 0,4 | 24 | 6.090.000 | 146.000.000 |
| | Cộng | 8 | | 96 | | 1.041.000.000 |

Thù lao thực tế của thành viên HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty mẹ.

9. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định lựa chọn một trong 03 công ty kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023:

- 1) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- 2) Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- 3) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

Điều 2. Điều khoản thi hành.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng Công ty tổ chức triển khai thực hiện và giám sát quá trình thực hiện các nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Các ông bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành, các cá nhân và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

Nghị quyết gồm bốn (04) trang được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị pháp lý như nhau. Trong trường hợp mâu thuẫn phát sinh hoặc có khác biệt giữa bản tiếng Việt và tiếng Anh thì bản tiếng Việt được ưu tiên lựa chọn để áp dụng, điều chỉnh và giải thích.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS TCT;
- ĐU- CĐ CTCP (ph/h);
- Ban điều hành TCT (th/h);
- HĐQT Công ty con (ph/h);
- NĐDPV, KSV tại công ty con (th/h);
- Các phòng QLCN (th/h);
- Lưu HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Hitoshi YAHAGI
Hitoshi YAHAGI

NGHỊ QUYẾT
V/v thời gian chi trả cổ tức năm 2022

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP;

Căn cứ Tờ trình số 1282/TTr-TGD ngày 05/5/2023 của Tổng giám đốc về thời gian chi trả cổ tức năm 2022;

Căn cứ ý kiến thống nhất của các thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua thời gian chi trả cổ tức năm 2022 theo đề nghị của Tổng giám đốc, cụ thể như sau:

- Thời gian thanh toán cổ tức: kể từ ngày 30/6/2023.
- Tỷ lệ chia cổ tức: 23% mệnh giá (2.300 đồng/cổ phiếu)
- Hình thức trả cổ tức: Bằng tiền mặt
- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.

Điều 2. Giao Tổng giám đốc ký Thông báo chi trả cổ tức năm 2022 và bố trí đủ nguồn tiền để chi trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông tuân thủ quy định hiện hành.

Điều 3. Nghị quyết được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị pháp lý như nhau, có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Trong trường hợp mâu thuẫn phát sinh hoặc có khác biệt giữa bản tiếng Việt và tiếng Anh thì bản tiếng Việt được ưu tiên lựa chọn để áp dụng, điều chỉnh và giải thích.

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HĐQT, BKS;
- Ban điều hành;
- ĐU-CD (ph/h);
- P. TCKT (th/h);
- Lưu HĐQT.



Hitoshi YAHAGI